



# Tiếp tục đổi mới thực hiện giám sát chuyên đề của UBKT các cấp đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng giai đoạn hiện nay

❖ **Nguyễn Băng Thanh\***

**K**ết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021, Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII đã nhận định: “Bước vào giai đoạn phát triển mới, đất nước ta tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn đang hiện hữu, có mặt còn gay gắt hơn; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” còn diễn biến phức tạp. Vì vậy đòi hỏi phải đặc biệt coi trọng và đưa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng lên tầm cao mới, gắn liền với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa sống còn với sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa của nước ta”<sup>(1)</sup>.

Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng, những năm gần đây, Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Trung ương đã tham mưu giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính

trị, Ban Bí thư có nhiều đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thực tế công tác kiểm tra, giám sát nói chung đã đạt được nhiều thành quả, đóng góp quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tạo dựng được niềm tin vững chắc trong nhân dân vào công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đường lối lãnh đạo phát triển đất nước của Đảng.

Thực hiện quan điểm kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên của Đảng; UBKT Trung ương đã tham mưu cho cấp có thẩm quyền đổi mới về mặt lý luận và trực tiếp đổi mới, chỉ đạo UBKT các cấp đổi mới mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện giám sát chuyên đề. Hiệu quả, hiệu lực giám sát chuyên đề được nâng lên rõ rệt; hoạt động giám sát chuyên đề đã chiếm một vai trò quan trọng trong việc kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, không để khuyết điểm thành vi phạm, vi phạm nhỏ

thành vi phạm lớn, giúp nhiều tổ chức đảng, đảng viên kịp thời sửa chữa, khắc phục, hạn chế được nhiều hậu quả về kinh tế, xã hội. Những điểm đổi mới căn bản, nổi bật là:

*Thứ nhất*, nâng cao tính pháp lý của hoạt động giám sát chuyên đề của UBKT các cấp, từ chỗ nhiệm vụ giám sát chuyên đề được cụ thể hóa ở các văn bản do Bộ Chính trị ban hành, thì hiện nay do Ban Chấp hành Trung ương ban hành. Nhiệm kỳ X, cụ thể hóa Điều lệ Đảng, Bộ Chính trị Quy định về thi hành Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng tại Quyết định số 25-QĐ/TW, ngày 24/11/2006; đến nhiệm kỳ XI, XII, XIII, Quy định này đã được Ban Chấp hành Trung ương thông qua, ban hành tại Quyết định số 46-QĐ/TW ngày 01/11/2011, Quyết định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 và hiện nay là Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương. Xuất phát từ tầm quan trọng của công tác giám sát, bên cạnh các nội dung quy

\* Phó Vụ trưởng Vụ Địa bàn I, Cơ quan UBKT Trung ương



định trên, Bộ Chính trị ban hành quy định riêng để thực hiện nhiệm vụ giám sát trong đó có giám sát chuyên đề, cụ thể là Quy định số 68-QĐ/TW ngày 21/3/2012 gồm có 5 chương, 16 điều quy định về các vấn đề: Mục đích, nguyên tắc, chế độ giám sát, phạm vi, chủ thể, đối tượng giám sát; nội dung, phương pháp, hình thức và xử lý kết quả giám sát; quyền, trách nhiệm của chủ thể và đối tượng giám sát, các tổ chức, cá nhân liên quan đến giám sát; khen thưởng và xử lý vi phạm. Năm 2017, Ban Chấp hành Trung ương đã sửa đổi, bổ sung Quy định số 68 và ban hành Quy định số 86-QĐ/TW ngày 01/6/2017 về giám sát trong Đảng với 5 chương, 17 điều, trong đó có một số nội dung quan trọng nhằm đổi mới hoạt động giám sát chuyên đề và đảm bảo sự phù hợp với tình hình thực tế triển khai thực hiện.

*Thứ hai*, đổi mới về phương pháp thực hiện giám sát chuyên đề nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của UBKT các cấp, thông qua việc quy định giám sát chuyên đề được thẩm tra, xác minh khi cần thiết.

Có thể nói nội dung quy định mới này xuất phát từ quá trình vừa làm, vừa đúc rút kinh nghiệm, vừa nghiên cứu, tổng kết, đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề của UBKT các cấp qua nhiều nhiệm kỳ để tham mưu ban hành. Nội dung đổi mới rất xác thực và đã thể

hiện hiệu quả rõ nét trong kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề thời gian qua:

Trước khi có Quy định số 86-QĐ/TW, hoạt động giám sát chuyên đề của UBKT các cấp không có hoạt động thẩm tra, xác minh, chủ yếu dựa trên sự tự giác của tổ chức đảng, đảng viên thông qua việc nghe báo cáo, thu thập tài liệu, từ đó nhận định, tổng hợp báo cáo kết quả giám sát. Sẽ rất khó phát hiện các khuyết điểm, vi phạm của đối tượng giám sát nếu đối tượng giám sát không tự giác, không cung cấp đầy đủ tài liệu, cố tình che giấu khuyết điểm, vi phạm. Thông báo kết quả giám sát của UBKT các cấp chất lượng nhìn chung hạn chế, nội dung chung chung, không chỉ ra được nhiều hạn chế, khuyết điểm để đối tượng giám sát khắc phục, sửa chữa kịp thời. Nhiều nơi thực hiện giám sát chuyên đề mang tính hình thức, không đánh giá được đúng ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm, do đó có hiện tượng “đóng dấu chất lượng” cho đối tượng giám sát.

Từ thực tiễn đó, điểm d, khoản 2, Điều 11, Quy định số 86-QĐ/TW ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị đã quy định giám sát chuyên đề được thẩm tra, xác minh khi cần thiết. Nội dung này tiếp tục được thể chế tại Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Đây là sự đột phá quan

trọng, tạo ra một bước ngoặt lớn về chất lượng giám sát chuyên đề, giúp hiệu lực, hiệu quả giám sát chuyên đề nâng lên rõ rệt và thực sự trở thành tiền đề quan trọng cho công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Ngoài việc chỉ ra các khuyết điểm, hạn chế như trước đây; sau khi được thẩm tra, xác minh, giám sát chuyên đề chỉ ra những vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên, từ đó, UBKT các cấp có thể yêu cầu các tổ chức đảng, đảng viên được giám sát tự kiểm điểm, xem xét trách nhiệm của tổ chức mình và các tổ chức, cá nhân trực thuộc có liên quan đến kết quả giám sát; quyết định kiểm tra hoặc yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm để xem xét, kết luận và xử lý nghiêm minh theo quy định của Đảng.

*Thứ ba*, nâng cao địa vị giám sát chuyên đề ngang tầm với các nhiệm vụ kiểm tra khác thông qua việc quy định ban hành Thông báo kết luận thay cho Thông báo kết quả giám sát.

Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 về công tác kiểm tra, giám sát, ngoài việc tiếp tục khẳng định giám sát chuyên đề được thẩm tra, xác minh khi cần thiết còn quy định ban hành Thông báo kết luận giám sát thay Thông báo kết quả giám sát như trước đây. Việc thông báo kết luận giám sát đã nâng cao vai trò hoạt động giám sát chuyên đề ngang tầm với các nhiệm vụ



kiểm tra khác của Đảng; tăng giá trị pháp lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động giám sát chuyên đề đối với các đối tượng giám sát, các tổ chức, cá nhân có liên quan; đồng thời, cũng nâng cao trách nhiệm của UBKT các cấp, tổ/đoàn thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề.

*Thứ tư*, đổi mới việc lựa chọn đối tượng giám sát chuyên đề trọng tâm là giám sát tổ chức đảng phải gắn với giám sát trách nhiệm người đứng đầu với tinh thần “chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”<sup>2</sup> “Đặc biệt coi trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tác cán bộ - nội dung then chốt trong công tác xây dựng Đảng”<sup>(3)</sup>.

Ngày 25/10/2018, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Quy định số 08-QĐi/TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương. UBKT Trung ương đã gương mẫu thực hiện và chỉ đạo UBKT các cấp coi trọng thực hiện giám sát tổ chức đảng gắn với giám sát trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả giám sát chuyên đề và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc khắc phục các khuyết điểm, vi phạm, hậu quả được chỉ ra sau giám sát. UBKT các cấp đã thực hiện đúng tinh thần “không có vùng cấm”, “không có ngoại lệ” trong lựa chọn đối tượng

giám sát, không nể nang, né tránh, ngại va chạm. Nhiều lĩnh vực từ trước đến nay rất ít làm, khó làm như lĩnh vực an ninh, quốc phòng, hoạt động tư pháp... đã được thực hiện với tinh thần chống tham nhũng, tiêu cực phải ngay từ những cơ quan, tổ chức có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngay từ người đứng đầu cấp ủy. Các tổ chức đảng, kể cả các đồng chí giữ cương vị lãnh đạo cao của Đảng, Nhà nước đều được giám sát và thẳng thắn chỉ ra khuyết điểm, vi phạm, nếu có dấu hiệu vi phạm thì chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, nếu có dấu hiệu tội phạm chuyển cơ quan điều tra xác minh, làm rõ.

*Thứ năm*, lựa chọn nội dung giám sát chuyên đề theo hướng “không có vùng cấm” và giám sát việc xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật cùng với việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật là một trong những đổi mới quan trọng đã mang lại những hiệu quả mang tầm vĩ mô trong việc cảnh báo, phòng ngừa, khắc phục hậu quả... góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Sau thành công của Đại hội XIII của Đảng, trong cuộc gặp gỡ báo chí, đồng chí Tổng Bí thư đã chỉ rõ: “*Vấn đề không chỉ nằm ở các Nghị quyết*”, “*Quan trọng hơn là sắp tới chúng phải đưa nghị quyết vào cuộc sống thế nào, biến nó thành hiện thực thế*

*nào*”, “*Phải ra của cải vật chất, nước phải giàu, dân phải mạnh, đời sống của nhân dân sung sướng hơn, thế mới gọi là thành công ở tầm nhìn ấy. Chứ không phải thông qua nghị quyết xong là đại hội thành công*”. Một trong những phương thức rất quan trọng để thực hiện sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước và toàn xã hội chính là việc thể chế hóa đường lối, chủ trương, nghị quyết... của Đảng thành chính sách, pháp luật. Do đó, việc đảm bảo có một hệ thống pháp luật tiên tiến, đúng với đường lối phát triển đất nước do Đảng lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt, hợp thực tiễn thì mới có thể thành công trên con đường đổi mới, phát triển.

Thông qua hoạt động tổng kết, đánh giá hoạt động kiểm tra, giám sát, UBKT các cấp đã nhận thấy gốc rễ của mọi vi phạm có nguyên nhân rất quan trọng từ việc thể chế, chính sách, pháp luật chưa hoàn thiện, còn nhiều kẽ hở dễ bị lợi dụng; có hiện tượng “lợi ích nhóm”, tạo cơ chế “xin - cho” trong xây dựng chính sách, pháp luật, làm biến tướng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, đó là biểu hiện của tham nhũng chính sách - một loại hình tham nhũng gây tổn hại lớn hơn nhiều lần so với tham nhũng thông thường... Do đó, bên cạnh việc duy trì thực hiện phương châm “giám sát phải mở rộng” theo hướng giám sát toàn diện, giám sát việc tổ chức thực



hiện các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng, việc chấp hành pháp luật của Nhà nước, UBKT các cấp đã đẩy mạnh việc giám sát chuyên đề đối với việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm góp phần ngăn chặn những hậu quả có thể xảy ra. Có thể nói hoạt động kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính sách, pháp luật của UBKT các cấp thời gian qua đã giúp các ban cán sự đảng, đảng đoàn nhất là ở cấp Trung ương, các ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, các tổ chức đảng có liên quan nhận thức rõ hơn trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của mình đối với việc đảm bảo chủ trương, đường lối của Đảng được cụ thể hóa đúng hướng, đầy đủ và chính xác khi xây dựng chính sách, pháp luật. Đồng thời, chỉ ra được nhiều bất cập, chông chéo trong hệ thống, lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi điều chỉnh của ngành quản lý, trong đó có nhiều quy định có dấu hiệu “lợi ích nhóm”, cơ chế “xin - cho”, “thủ tục hành chính”, những kẽ hở, lỗ hổng pháp luật có nguy cơ làm thất thoát ngân sách Nhà nước, gây khó khăn cho tổ chức, cá nhân và nhân dân, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước. Từ đó kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền rà soát, sửa đổi nhiều quy định có dấu hiệu trái chủ trương, đường lối của Đảng, trái với văn bản pháp lý có

hiệu lực cao hơn, chấn chỉnh nhiều vi phạm, khuyết điểm, khắc phục các hậu quả, thiệt hại kịp thời.

Việc giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng ban hành chính sách pháp luật có giá trị tác động lớn, không chỉ ngăn chặn những hành vi vi phạm của đối tượng bị giám sát mà có ảnh hưởng rất rộng, đối với toàn bộ những tổ chức, cá nhân có liên quan - là đối tượng tác động của chính sách. Có thể nói, đây là tư duy có tính đột phá trong việc lựa chọn nội dung để thực hiện giám sát chuyên đề.

*Thứ sáu*, đổi mới trong ban hành, thực hiện và chỉ đạo thực hiện thông báo kết luận giám sát chuyên đề.

Hướng tới mục đích phòng ngừa, mục đích “xây” của công tác giám sát nói chung và giám sát chuyên đề nói riêng; bên cạnh việc chỉ rõ vi phạm, khuyết điểm, giám sát chuyên đề có thể yêu cầu các tổ chức đảng, đảng viên là đối tượng giám sát xây dựng kế hoạch khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, hạn chế trong khoảng thời gian nhất định từ khi UBKT (cấp giám sát) thông báo kết luận giám sát; nếu không khắc phục được sẽ xử lý nghiêm minh theo quy định của Đảng. Thực tế này xuất phát từ chỗ Đảng luôn coi trọng và nâng cao tính dân chủ, nhân văn trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; tạo điều kiện cho tổ chức đảng, đảng viên vi phạm do

khách quan, nhận thức hạn chế... có cơ hội được sửa chữa khuyết điểm, khắc phục thiệt hại, tổn thất do hành vi vi phạm mình gây ra, đồng thời hướng tới mục tiêu là khắc phục, bảo vệ lợi ích cho đất nước, cho nhân dân. Sau mỗi cuộc giám sát chuyên đề, bên cạnh việc triển khai thực hiện nghiêm túc các yêu cầu, kiến nghị của cấp giám sát thì hầu hết các cấp ủy, tổ chức đảng được giám sát đã chủ động chỉ đạo tự rà soát, tự kiểm tra, giám sát ở địa phương, đơn vị mình, góp phần rất quan trọng thúc đẩy công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp dưới, khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh” và lan tỏa hiệu quả của công tác giám sát chuyên đề.

Mặc dù, hiệu quả giám sát chuyên đề được nâng lên rõ nét, song công tác giám sát chuyên đề của UBKT các cấp còn một số hạn chế, khuyết điểm, như: Một số UBKT chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm đối với hoạt động giám sát chuyên đề dẫn tới chưa chủ động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo; việc thực hiện còn nặng về hình thức, số lượng dẫn đến hiệu lực, hiệu quả thấp; còn tình trạng nể nang, né tránh, đùn đẩy, chưa nghiêm túc và chưa giải quyết triệt để khi phát hiện thấy vi phạm, khuyết điểm sau giám sát chuyên đề.

Việc lựa chọn đối tượng, nội dung giám sát chuyên đề còn nể nang, né tránh, ngại va chạm, ngại khó, chưa tập



trung vào những lĩnh vực trọng tâm, then chốt phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; chưa gắn với trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, nhất là cấp ủy viên cùng cấp và cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý. Nhiều đối tượng là tổ chức đảng có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo rất quan trọng không được chú trọng giám sát như các Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh... Giám sát việc xây dựng ban hành chính sách, pháp luật mới chủ yếu thực hiện ở cấp Trung ương.

Tính chấp hành của một số tổ chức đảng và người đứng đầu tổ chức đảng đối với việc giám sát chuyên đề của UBKT chưa nghiêm túc, còn biểu hiện đối phó, coi nhẹ, chống đối mà rõ nhất thông qua các cuộc giám sát gần đây là việc cung cấp tài liệu không đầy đủ và xây dựng báo cáo theo yêu cầu của Đoàn/ Tổ giám sát không đạt chất lượng. Một số trường hợp có biểu hiện lạm dụng thẩm tra, xác minh tràn lan khi giám sát chuyên đề hoặc không thực hiện thẩm tra, xác minh khi cần thiết. Cả hai khuynh hướng này đều làm giảm hiệu quả, không đáp ứng mục đích, yêu cầu của giám sát chuyên đề.

Kết quả, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của giám sát chuyên đề chưa đều, có chuyển biến rõ ở cấp Trung ương, nhưng ở nhiều UBKT cấp dưới chuyển biến chưa

manh, còn thấp; chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, còn tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”.

Từ thực tiễn thực hiện giám sát chuyên đề của UBKT các cấp thời gian qua, bám sát sự chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nhiệm vụ chính trị của Đảng, xin mạnh dạn đề xuất một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác giám sát chuyên đề thời gian tới:

*Thứ nhất*, cần thống nhất nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của giám sát chuyên đề ngang tầm với các nhiệm vụ kiểm tra khác; giám sát chuyên đề là biện pháp cần thiết để Đảng thực hiện mục tiêu lấy phòng ngừa là chính, lấy “xây” đề “chống”. Từ đó, tăng cường hoạt động giám sát chuyên đề của UBKT các cấp về cả số lượng và chất lượng, coi trọng việc khắc phục các vi phạm, khuyết điểm và các hậu quả thiệt hại nhằm bảo vệ lợi ích của đất nước, của nhân dân, đồng thời đề cao tính nhân văn, tính giáo dục của Đảng.

*Thứ hai*, tiếp tục tổng kết thực tiễn, hoàn thiện lý luận các quy định của Đảng về giám sát chuyên đề nói riêng và các quy định về công tác kiểm tra, giám sát nói chung như Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã chỉ ra một trong những nhiệm vụ giải pháp của công tác xây dựng Đảng: “Xây dựng và hoàn thiện quy định, quy chế,

quy trình nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Cải tiến, đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi”<sup>(4)</sup>. Trước hết là sửa đổi, bổ sung Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 01/06/2017 của Bộ Chính trị về giám sát trong Đảng; Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW ngày 12/9/2017 (Hướng dẫn số 02) đảm bảo sự thống nhất với Quy định số 22-QĐ/TW và Quy trình số 354-QĐ/UBKTTW ngày 22/12/2021:

(1) Quy định thời hạn thực hiện giám sát chuyên đề trong quy định về giám sát trong Đảng (hiện nay là Quy định số 86-QĐ/TW ngày 01/6/2017) để đảm bảo hiệu lực pháp lý cao hơn cho quy định này; không quy định tại văn bản hướng dẫn Quy định số 86 như hiện nay (Hướng dẫn số 02).

(2) Sửa đổi thời gian thực hiện một cuộc giám sát chuyên đề (hiện đang quy định trong Hướng dẫn số 02) cho thống nhất với Quyết định số 354-QĐ/UBKTTW ngày 22/12/2021 ban hành quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Giữa Hướng dẫn số 02 và Quyết định 354 đang không thống nhất, cụ thể: Hướng dẫn 02 quy định thời gian thực hiện giám sát chuyên đề đối với cấp Trung ương, cấp tỉnh,



cấp huyện, cấp cơ sở tương ứng là: 45 ngày, 30 ngày, 25 ngày, 20 ngày, trong khi Quyết định 354 tương ứng là: 60 ngày, 45 ngày, 30 ngày, 20 ngày).

(3) Hiện nay Quy định số 86 vẫn đang quy định là Thông báo kết quả giám sát, không thống nhất với Quy định số 22 của Ban Chấp hành Trung ương.

(4) Nghiên cứu ban hành quy định giám sát chuyên đề được thẩm tra, xác minh toàn diện như các nhiệm vụ kiểm tra khác của Đảng để đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, tính chính xác, khách quan đối với các kết luận giám sát chuyên đề. Điểm khác biệt của giám sát chuyên đề với nhiệm vụ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm chính là ở mục tiêu thực hiện, không nhất thiết phải khác cả ở phương pháp thực hiện. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm chú trọng để xem xét, xử lý trách nhiệm, đảm bảo việc “chống”, “ngăn chặn” các hành vi vi phạm, ngoài mục đích giáo dục còn chú trọng mục đích răn đe; còn mục tiêu giám sát chuyên đề là ở chỗ phát hiện vi phạm, khuyết điểm để kịp thời khắc phục, nhất là trong trường hợp vi phạm do lỗi vô ý, hoàn cảnh khách quan, hạn chế về năng lực, trình độ... và đề cao tính giáo dục tổ chức đảng, đảng viên. Với ý nghĩa nhân văn như vậy, hoạt động giám sát chuyên đề sẽ đóng góp một phần quan trọng vào

việc xây dựng tính thống nhất hành động của các tổ chức đảng, đảng viên, là yêu cầu quan trọng trong công tác xây dựng Đảng.

*Thứ ba*, giám sát chuyên đề phải kết hợp chặt chẽ với giám sát thường xuyên và các nhiệm vụ kiểm tra do Điều lệ Đảng quy định, tạo cơ sở, tiền đề hỗ trợ việc thực hiện các nhiệm vụ của UBKT các cấp đạt hiệu quả cao hơn.

*Thứ tư*, tăng cường sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT cấp trên đối với UBKT cấp dưới trong thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề.

Triển khai thực hiện có hiệu quả quy định của điểm 3, Điều 31 Điều lệ Đảng và Quy định 195-QĐ/TW ngày 18/6/2019 về chỉ đạo của UBKT cấp trên đối với UBKT cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng nói chung và giám sát chuyên đề nói riêng, đề kịp thời xem xét những vụ việc cấp dưới không xử lý hoặc xử lý không đúng quy định, tránh tình trạng bỏ lọt, hoặc bao che cho sai phạm ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, UBKT cấp trên cần phải tăng cường, đổi mới công tác “hướng dẫn” UBKT cấp dưới thực hiện nhiệm vụ; không chỉ là hướng dẫn, giải đáp các quy định trong công tác kiểm tra, giám sát mà cần phải hướng dẫn sâu hơn, cụ thể hơn từ cách xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, lựa chọn đối tượng, nội dung giám sát, cách thức tiến hành, thực

hiện thẩm tra, xác minh... Cần nghiên cứu, làm rõ điều kiện, những trường hợp UBKT cấp trên có quyền yêu cầu, chỉ đạo UBKT cấp dưới thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề, những trường hợp UBKT cấp trên có quyền xem xét lại nếu thấy có dấu hiệu bao che, né tránh, đùn đẩy không thực hiện...

*Thứ năm*, nghiên cứu đổi mới thực hiện nhiệm vụ giám sát chuyên đề theo hướng giám sát chuyên đề trên diện rộng (một hoặc một nhóm nội dung giám sát đối với nhiều tổ chức đảng) nhằm đánh giá toàn diện việc tổ chức thực hiện nội dung giám sát; tiếp tục giám sát chuyên đề việc xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực; đẩy mạnh giám sát chuyên đề của UBKT các địa phương đối với các nghị quyết của HĐND, các quyết định của UBND các cấp. Từ đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật cho phù hợp thực tiễn, đảm bảo toàn diện, đồng bộ và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của giám sát chuyên đề. Ban hành quy định về vấn đề này để đảm bảo căn cứ, cơ sở để UBKT các cấp thực hiện. □

1. Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, trang 90.

2. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB CTQG 2021, Tập 1, trang 41.

3. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB CTQG 2021, Tập 1, trang 42.

4. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB CTQG 2021, Tập 2, trang 246.